**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HƯỚNG DẪN ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG DẠY HỌC CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2019-2020**

**MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN**

*(Kèm theo Công văn số 1113/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)*

Hướng dẫn này dựa trên sách giáo khoa của Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam. Căn cứ vào hướng dẫn, các cơ sở giáo dục trung học chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết bảo đảm cân đối giữa nội dung và thời gian thực hiện, phù hợp với tình hình thực tế.

**1. Lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 1 | Bài 13. Công dân nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam | Phần 1. Tình huống | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| Phần 2. Nội dung bài học: Mục b, c, d | Tích hợp thành một mục: Mối quan hệ giữa công dân với nhà nước. |
| 2 | Bài 15. Quyền và nghĩa vụhọc tập | Phần 1. Truyện đọc | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| Phần 2. Nội dung bài học: Mục c | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| 3 | Bài 16. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, thân thể, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm | Phần 1. Truyện đọc | Khuyến khích học sinh tự học. |
| Phần 2. Nội dung bài học: Mục c | Khuyến khích học sinh tự học. |
| 4 | Bài 18. Quyền được bảo đảm | - Phần 1. Tình huống | Khuyến khích học sinh tự học. |

1

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
|  | an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín | - Phần 2. Nội dung bài học: Mục a |  |
| Phần 2. Nội dung bài học: Mục b | Tích hợp với mục a của bài 16. |
| 5 | Thực hành ngoại khoá | Không tổ chức hoạt động riêng, lồng ghép trong các nội dung bài học. |

**2. Lớp 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 1 | Bài 12. Sống và làm việc có kếhoạch | Phần 1. Thông tin | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| Phần 2. Nội dung bài học:Mục c, d, đ | Tích hợp thành một mục: Ý nghĩa của sống và làm việc có kế hoạch. |
| 2 | Bài 14. Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên | Phần 1. Truyện đọc | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| Phần 2. Nội dung bài học: Mục a, b, c | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| 3 | Bài 15. Bảo vệ di sản văn hóa | Phần 1. Thông tin sự kiện | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| Phần 2. Nội dung bài học: Mục b | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| 4 | Bài 17. Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam | Phần 1. Thông tin sự kiện | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| 5 | Bài 18. Bộ máy nhà nước cấpcơ sở (Xã, phường, thị trấn) | Phần 1. Tình huống, thông tin | Khuyến khích học sinh tự đọc. |

2

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
|  |  | Phần 2. Nội dung bài học | Tích hợp với bài 17 (Lấy dẫn chứng bộ máy nhà nước cấp cơ sở (bài 18) trong sơ đồ phân cấp bộ máy nhà nước (bài 17). |
| 6 | Thực hành ngoại khoá | Không tổ chức hoạt động riêng, lồng ghép trong các nội dung bài học. |

**3. Lớp 8**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 1 | Bài 14. Phòng chống nhiễmHIV/AIDS | Cả bài | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| 2 | - Bài 16. Quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác- Bài 17. Nghĩa vụ tôn trọng, bảo vệ tài sản Nhà nước và lợi ích công cộng | Cả hai bài | Tích hợp thành một chủ đề (ví dụ: chủ đề “Quyền sở hữu tài sản và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác, tài sản của Nhà nước và lợi ích công cộng). |
| Phần I. Đặt vấn đề bài 16, 17 | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| Phần II. Nội dung bài học: Mục 3 bài 16, bài 17 | Khuyến khích học sinh tự học. |
| Phần III. Bài tập: Bài tập 4 bài 16 | Không yêu cầu học sinh làm. |
| 3 | - Bài 20. Hiến pháp nước cộnghòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam- Bài 21. Pháp luật nước cộnghòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam | Cả hai bài | Tích hợp thành một chủ đề (ví dụ chủ đề “Hiến pháp và pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam”). |
| Phần I. Đặt vấn đề bài 16, bài 17 | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| 4 | Thực hành ngoại khoá | Không tổ chức hoạt động riêng, lồng ghép trong các nội dung bài học. |

**3. Lớp 9**

3

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 1 | Bài 12. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân | Phần I. Đặt vấn đề | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| Phần II. Nội dung bài học: Mục 2a | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| 2 | Bài 14. Quyền và nghĩa vụ laođộng của công dân | Phần I. Đặt vấn đề | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| Phần II. Nội dung bài học: Mục 1, mục 4 | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| 3 | Bài 15. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí của công dân | Phần I. Đặt vấn đề | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| Phần II. Nội dung bài học: Mục 1 | Chỉ yêu cầu học sinh nêu Khái niệm vi phạm pháp luật; phân biệt các loại vi phạm pháp luật. |
| Mục 2 | Không yêu cầu học sinh phân biệt và lấy ví dụ vềcác loại trách nhiệm pháp lí. |
| Phần III. Bài tập: Bài tập 5 | Không yêu cầu học sinh làm. |
| 4 | Bài 16: Quyền tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội của công dân | Cả bài | Khuyến khích học sinh tự đọc. |
| 5 | Thực hành ngoại khoá | Không tổ chức hoạt động riêng, lồng ghép trong các nội dung bài học. |

**-----------------------------------------**

4